

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 13/2021/HSST
Ngày 31/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Quế
2. Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:
Ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/HSST ngày 09/02/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh B. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn Bốn, sinh năm 1968, Con bà: Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1967. Vợ, con: Chưa có. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/11/2020 đến ngày 30/11/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương (Có mặt tại phiên toà).

- Bị hại: Anh Nguyễn Công V, sinh năm 1990
Địa chỉ: Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B.

(Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968
Địa chỉ: Thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh B

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng*: 1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 (Vắng mặt)
2. Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1984 (Có mặt tại phiên tòa)
Đều địa chỉ: Thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/11/2020 Nguyễn Văn M đi bộ một mình từ nhà đến quán Đệ Nhất trà chanh thuộc khu đất mới thôn C, thị trấn H để uống nước. Khi ra đến nơi thấy quán đóng cửa, M có gọi cửa nhưng không thấy ai trả lời và không thấy ai ra mở cửa. Lúc này M nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 99F1 – 540.12 của anh Nguyễn Công V đang dựng ở trước cửa quán và không có người trông giữ. Vì vậy, M đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu sài cá nhân nên đi về nhà để lấy công cụ phá khoá chiếc xe mô tô. Về đến nhà M đi lên phòng của M ở trên tầng hai lấy 01 chìa khoá xe mô tô hiệu Wave của M, sau đó xuống tầng một lấy ở trong tủ 01 chìa khoá xe mô tô hiệu Honda Dreem của ông Nguyễn Văn B (Là bố đẻ của M). Sau khi lấy được hai chìa khoá xe mô tô trên, M đi bộ ra quán Đệ Nhất trà chanh. Khi ra đến nơi M thấy cửa quán vẫn đóng và chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng BKS: 99F1 – 540.12 vẫn đang dựng ở trước cửa quán. Thấy vậy, M liền tiến đến gần chiếc xe rồi sử dụng chìa khoá xe mô tô của M mang từ nhà đi để mở ổ khoá điện của xe nhưng không mở được. M tiếp tục dùng chìa khoá xe mô tô của bố M để mở. Do M vặn quá mạnh nên chìa khoá bị gãy, thân của chìa khoá bằng kim loại bị mắc trong ổ khoá điện, còn chuôi của chìa khoá bằng kim loại, được bọc bằng nhựa màu đen thì M vẫn cầm ở trên tay. Do không mở được ổ khoá điện, M liền dắt chiếc xe mô tô trên đến 01 ngôi nhà hoang thuộc thôn C, Thị Trấn H để cất giấu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút anh Bình ngủ dậy đi ra mở cửa bán hàng thì phát hiện chiếc xe mô tô BKS 99F1-540.12 của anh Văn đã bị mất nên anh đã điện thoại thông báo cho anh Văn biết. Sau khi biết việc bản thân trộm cắp xe mô tô bị cơ quan công an phát hiện, M đã gọi điện thoại cho bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của M) và bảo bà Hoa đến ngôi nhà hoang thuộc thôn Cả Đông Côi, Thị Trấn H lấy chiếc xe mô tô mà M đã trộm cắp được để mang trả lại cho người bị hại, còn M bỏ trốn ra Hà Nội. Sau đó bà H có gọi điện thoại cho anh Trần M Đức, nhờ anh Đức đi cùng bà ra ngôi nhà hoang theo như M chỉ dẫn để mang chiếc xe mô tô trên về hộ bà. Sau khi lấy được xe, bà Hoa đã mang chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T giao nộp để phục vụ cho công tác điều tra.

Cùng ngày, anh Nguyễn Công Văn đã có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T về việc buổi chiều ngày 20/11/2020 tại trước cửa quán

Đệ Nhất trà chanh thuộc khu đất mới thôn C, thị trấn H, anh bị kẻ gian trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 99F1 – 540.12

Sau khi nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật, ngày 21/11/2020 Nguyễn Văn M đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tầu thú và tự nguyện giao nộp: 01 (một) đôi giày da màu đen, hai bên sườn ngoài có gắn hình con cá sấu làm bằng kim loại; 01 (một) mũ lưỡi trai màu trắng đục, phía trước mũ có dòng chữ “JUSTOIT” màu đen, phía trên trước mũ ở giữa có dòng chữ “NIKE”; 01 (một) áo mầu lông chuột xám đen, có mũ liền áo có khoá; 01 (một) quần bò màu xanh; 01 (một) chìa khoá làm bằng kim loại có phần chuỗi được bọc bằng nhựa màu đen; 01 (một) khẩu trang loại bịt kín mặt chùm đầu, màu đen có hình đầu nâu, xương chéo.

Ngày 24/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Yêu cầu định giá tài sản số 67 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T xác định trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 – 540.12 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 20/11/2020 .

Tại Kết luận định giá tài sản số 34 ngày 25/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 – 540.12 tại thời điểm bị trộm cắp có trị giá là 12.500.000đồng (*mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 14/CTr- VKS ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cũng tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích đến hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề cập đến những tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn M theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn M từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc USB bên trong lưu giữ hình ảnh Nguyễn Văn M trộm cắp xe mô tô tại trước cửa quán Đệ Nhất trà chanh, đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chìa khóa bằng kim loại có phần chuỗi được bọc bằng nhựa cao su màu đen; 01 đầu chìa khóa bằng kim loại; 01 chuỗi chìa khóa đã bị gãy một phần đầu mũi chìa khóa tại phần nhựa cao su màu đen có biểu tượng và chữ Honda; 01 đôi giày da màu đen, hai bên sườn ngoài có gắn hình con cá sấu làm bằng kim loại; 01 mũ lưỡi trai màu trắng đục, phía trước mũ có dòng chữ “JUSTOIT” màu đen, phía trên trước mũ ở giữa có dòng chữ “NIKE”; 01 áo mẫu lông chuột xám đen loại có mũ liền áo có khóa; 01 quần bò màu xanh; 01 khẩu trang loại bịt kín mặt chùm đầu màu đen có hình đầu nâu xương chéo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận bị cáo nhận tội và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên hôm nay bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/11/2020, tại quán Đệ Nhất trà chanh của vợ chồng anh Nguyễn Thế Bình, chị Nguyễn Thị Na thuộc khu đất mới thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh B. Nguyễn Văn M đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Công V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 – 540.12 có trị giá là 12.500.000 đồng. Hiện chiếc xe đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã lén lút cố ý thực hiện tội phạm với động cơ tư lợi, mục đích là chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là có giá trị và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa

phương. Do đó đối với bị cáo cần phải xét xử nghiêm trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

2] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt bị cáo đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Công an huyện T đầu thú. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự nhưng xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Công V vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt anh Văn xác định đã được nhận lại chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 – 540.12 và không yêu cầu M phải bồi thường gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Bốn tại phiên tòa không yêu cầu M phải bồi thường cho ông chiếc chìa khóa xe máy, nên HĐXX không đặt ra xem xét về phân trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

Đối với anh Trần Minh Đ và bà Nguyễn Thị H là những người đi ra ngôi nhà bỏ hoang mang chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 99F1-540.12 do M trộm cắp để mang về. Do anh Đ và bà Hoa trước đó không biết việc M đã có hành vi trộm cắp xe mô tô. Sau khi mang được xe về anh Đ đã chủ động gọi điện thoại báo Công an thị trấn H còn bà Hoa thì mang chiếc xe trên giao nộp tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét xử lý đối với anh Đ và bà H là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn B là chủ sở hữu hợp pháp của 01 chìa khóa xe mô tô hiệu Honda Dreem. Việc Nguyễn Văn M sử dụng chìa khóa xe của ông để làm công cụ trộm cắp tài sản ông không biết và M cũng không nói cho ông biết việc này. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét xử lý đối với ông B là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

Đối với chiếc USB bên trong lưu giữ hình ảnh Nguyễn Văn M trộm cắp xe mô tô tại trước cửa quán Đệ Nhất trà chanh, đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 đầu chìa khóa bằng kim loại; 01 chuỗi chìa khóa đã bị gãy một phần đầu mũi chìa khóa tại phần nhựa cao su màu đen có biểu tượng và chữ Honda ông Bốn không yêu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chìa khóa bằng kim loại có phần chuỗi được bọc bằng nhựa cao su màu đen của bị cáo M dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đôi giày da màu đen, hai bên sườn ngoài có gắn hình con cá sấu làm bằng kim loại; 01 mũ lưỡi trai màu trắng đục, phía trước mũ có dòng chữ “JUSTOIT” màu đen, phía trên trước mũ ở giữa có dòng chữ “NIKE”; 01 áo màu lông chuột xám đen loại có mũ liền áo có khóa; 01 quần bò màu xanh; 01 khẩu trang loại bịt kín mặt chùm đầu màu đen có hình đầu nâu xương chéo. Là đồ dùng cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND thị trấn H huyện T, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa bằng kim loại có phần chuỗi được bọc bằng nhựa cao su màu đen; 01 đầu chìa khóa bằng kim loại; 01 chuỗi chìa khóa đã bị gãy một phần đầu mũi chìa khóa tại phần nhựa cao su màu đen có biểu tượng và chữ Honda; 01 đôi giày da màu đen, hai bên sườn ngoài có gắn hình con cá sấu làm bằng kim loại; 01 mũ lưỡi trai màu trắng đục, phía trước mũ có dòng chữ “JUSTOIT” màu đen, phía trên trước mũ ở giữa có dòng chữ “NIKE”; 01 áo màu lông chuột xám đen loại có mũ liền áo có khóa; 01 quần bò màu xanh; 01 khẩu trang loại bịt kín mặt chùm đầu màu đen có hình đầu nâu xương chéo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2021 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND tỉnh
- VKSND huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Hòa

